BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

Số: 494 /KH-ĐHSPTDTTHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2017

KẾ HOẠCH

TRIỂN KHAI NỘI DUNG THI ĐUA VỚI CHỦ ĐỀ "ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO TRONG DẠY VÀ HỌC" VÀ XÉT KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2017 - 2018

Thực hiện Công văn số 5642/BGDĐT-TĐKT, ngày 28/11/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn nội dung thi đua và xét khen thưởng năm học 2017 - 2018, Ban Giám hiệu xây dựng kế hoạch và phân công các đơn vị phụ trách từng lĩnh vực công tác để triển khai thực hiện nhiệm vụ và đánh giá kết quả lĩnh vực công tác trong năm học 2017 - 2018 của Nhà trường như sau:

1. Chủ đề và nội dung lĩnh vực thi đua

- Chủ đề thi đua năm học 2017 - 2018 là "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học".
- Nội dung lĩnh vực công tác được gửi kèm tại công văn số 5642/BGDĐT-TĐKT, ngày 28/11/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn nội dung thi đua và xét khen thưởng năm học 2017 - 2018

2. Phân công các đơn vị phụ trách tổ chức đánh giá lĩnh vực công tác

Tiêu chí	Tên lĩnh vực công tác	Tiêu chí	Đơn vị/cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện và tổ chức đánh giá
I	Công tác đào tạo ***(20 điểm)***	TC1 -18	Phòng Đào tạo và Khoa Đào tạo sau đại học (Đ/c Phạm Thị Hương; (Đ/c Đỗ Mạnh Hưng)
II	Hoạt động khoa học và công nghệ ***(15 điểm)***	TC19- 30	Phòng Quản lý khoa học (Đ/c Nguyễn Mạnh Toàn)
III	Công tác hội nhập quốc tế ***(10 điểm)***	TC31-40	Phòng Hợp tác quốc tế (Đ/c Đỗ Anh Tuấn)
IV	Quản trị đại học ***(10 điểm)***	TC44-46	Phòng Tổ chức cán bộ (Đ/c Hướng Xuân Nguyên)
		TC41-43; TC47-49	Phòng Thanh tra - Pháp chế (Đ/c Bùi Minh Thành)
V	Công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục ***(15 điểm)***	TC50-57	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng ĐT (Đ/c Bùi Minh Thành; Đ/c Trần Thị Thanh Bình)
VI	Công tác cơ sở vật chất ***(10 điểm)***	TC58- 68	Phòng Quản trị thiết bị (Đ/c Trịnh Duy Bình; Đ/c Vũ Ngọc Tuấn)
VII	Công tác kế hoạch, tài chính ***(10 điểm)***	TC69-77	Phòng Kế hoạch tài chính (Đ/c Nguyễn Thị Chính)
VIII	Công tác sinh viên ***(10 điểm)***	TC78-90	Phòng Công tác sinh viên (Đ/c Phạm Anh Tuấn)

2. Thời gian tổ chức thực hiện

2.1. Từ nay đến 01/6/2018:

Các đơn vị, cá nhân phụ trách tiêu chí lĩnh vực công tác trên, căn cứ vào điều kiện thực tế của Nhà trường tham mưu và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua với chủ đề "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học" năm học 2017 -2018; đối chiếu với nội dung, thang điểm đánh giá theo văn bản hướng dẫn số 5642/BGDĐT-TĐKT, ngày 28/11/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo để chủ động chỉ đạo thực hiện đầy đủ những nội dung (kèm theo minh chứng sản phẩm) trong từng tiêu chí của đơn vị phụ trách.

Tham gia đầy đủ hoạt động của cụm thi đua (cụm 1: các trường sư phạm); xây dựng, giới thiệu và tuyên truyền các mô hình mới, cách làm hay, gương điển hình tiên tiến có nhiều đổi mới, sáng tạo trong dạy và học để các đơn vị trong cùng cụm thi đua nghiên cứu, học tập và nhân rộng. Đồng thời báo cáo đánh giá kết quả tổ chức thực hiện phong trào thi đua khi có yêu cầu.

2.2. Từ ngày 04/6/2018 đến 08/6/2018:

Các đơn vị có liên quan được phân công tổ chức triển khai thực hiện 08 lĩnh vực công tác, đối chiếu nội dung tiêu chí (tại công văn số 5642/BGDĐT-TĐKT, ngày 28/11/2017 của Bộ GD&ĐT) để viết báo cáo kèm minh chứng, sản phẩm.

Lưu ý nội dung báo cáo đánh giá bám vào tiêu chuẩn, tiêu chí để viết, đã tổ chức triển khai thực hiện như thế nào? Có minh chứng, sản phẩm đổi mới, sáng tạo cụ thể (không nhắc lại y nguyên tiêu chí, không kẻ ô); trong từng tiêu chí có tự đánh giá cho điểm, tổng điểm (in chữ đậm).

Mỗi phần báo cáo phải trích dẫn mã minh chứng sản phẩm. Mẫu viết báo cáo thực hiện theo thể thức văn bản quy định.

2.3. Từ ngày 11/6/2018 đến 15/6/2018:

Tổ chức họp Hội đồng TĐKT để thống nhất chấm điểm cho từng tiêu chí trong 08 lĩnh vực công tác. (yêu cầu các đơn vị chuẩn bị đầy đủ báo cáo thuộc lĩnh vực phụ trách, kèm theo minh chứng sản phẩm để báo cáo, giải trình trước hội đồng).

3. Từ ngày 22/6- 24/6/2018:

Căn cứ vào kết luận của Hội đồng, các đơn vị hoàn thành báo cáo, kèm theo minh chứng trình Hiệu trưởng ký duyệt để gửi về các địa chỉ như sau:

- 01 bản gửi về Thường Trực TĐKT trường và gửi về địa chỉ email: lequynhhoatdtt@gmail.com
- 01 bản lưu tại đơn vị
- 01 bản gửi về các vụ/ cục chức năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gồm:

TT	Lĩnh vực/Đơn vị phụ trách	Nơi gửi
1	Lĩnh vực 1 (Phòng Đào tạo, Khoa Đào tạo sau đại học)	- Vụ Giáo dục Đại học - Cục Nhà giáo
2	Lĩnh vực 2 (Phòng Quản lý khoa học)	Vụ Khoa học công nghệ và môi trường
3	Lĩnh vực 3 (Phòng Hợp tác quốc tế)	Cục Hợp tác quốc tế
4	Lĩnh vực 4 (Phòng Tổ chức cán bộ và Phòng Thanh tra pháp chế)	- Vụ Tổ chức cán bộ - Thanh tra Bộ GDĐT

5	Lĩnh vực 5 (Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng đào tạo)	Cục Khảo thí đảm bảo chất lượng
6	Lĩnh vực 6 (Phòng Quản trị thiết bị)	Cục cơ sở vật chất
7	Lĩnh vực 7 (Phòng kế hoạch tài chính)	Vụ Kế hoạch tài chính
8	Lĩnh vực 8 (Phòng Công tác sinh viên)	- Vụ Giáo dục chính trị và công tác sinh viên - Vụ Giáo dục thể chất

4. Từ ngày 25/6/2018 đến 29/6/2018:

Phòng Tổ chức cán bộ tổng hợp, hoàn thành báo cáo chung kèm theo minh chứng sản phẩm nộp về Cụm trưởng và Vụ Thi đua, khen thưởng - Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 31/7/2018.

Trên đây là Kế hoạch triển khai nội dung thi đua với chủ đề "đổi mới, sáng tạo trong dạy và học" và bình xét thi đua khen thưởng năm học 2017-2018. Yêu cầu các đơn vị được giao nhiệm vụ trên, tổ chức triển khai thực hiện theo đúng Nội dung các tiêu chí thi đua và thời gian thực hiện theo kế hoạch hướng dẫn. Đơn vị nào không thực hiện đúng kế hoạch, hoặc kết quả chấm điểm quá thấp để ảnh hưởng đến thành tích thi đua, khen thưởng của Nhà trường phải hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện có điều gì chưa rõ, cần trao đổi liên hệ trực tiếp Thường trực Hội đồng TĐ, KT Trường để cùng giải quyết.

Nơi nhận:
- Đảng ủy-BGH (để chỉ đạo)
- Các đơn vị (để thực hiện)
- Lưu: VT,TCCB.

P.HIỆU TRƯỞNG - PHỤ TRÁCH

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

TS. Nguyễn Duy Quyết

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH MỤC TIÊU CHÍ THI ĐUA

(Kèm theo Công văn số 5642 /BGDĐT-TĐKT ngày 28 tháng 11 năm 2017)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ THI ĐUA	Điểm (đề xuất)
	1. Công tác đào tạo	**20**
1.	Xác định chỉ tiêu tuyển sinh đảm bảo năng lực đào tạo theo quy định hiện hành và thực hiện hiệu quả, đúng thông tin đã công bố	1
2.	Thực hiện tuyển sinh theo quy định, quy chế tuyển sinh hiện hành và đúng thông tin của đề án/ thông tin tuyển sinh đã công bố	1
3.	Đã tổ chức đào tạo theo tín chỉ và có sự cải tiến để nâng cao hiệu quả quản lý đào tạo	1
4.	Ứng dụng đồng bộ công nghệ thông tin trong tổ chức, quản lý đào tạo; trong học tập và giảng dạy (trong và ngoài cơ sở đào tạo)	1
5.	Thực hiện liên kết đào tạo trong và ngoài nước đúng quy định; đảm bảo chất lượng đào tạo	1
6.	Có giải pháp tích cực nhằm hạn chế gian lận trong thi cử, sao chép luận văn, luận án	1
7.	Có hợp tác với các doanh nghiệp, nhà tuyển dụng để tạo nơi thực tập cho sinh viên	1
8.	Có kế hoạch và lộ trình cụ thể trong việc giảng dạy và học ngoại ngữ để cam kết đảm bảo chuẩn năng lực ngoại ngữ tối thiểu theo quy định đối với người học sau khi tốt nghiệp.	2
9.	Có báo cáo xây dựng, cập nhật và phát triển chương trình đào tạo theo đúng quy định.	1
10.	Có sự tham gia của doanh nghiệp/ đơn vị tuyển dụng trong quá trình xây dựng, cập nhật và phát triển chương trình đào tạo	1
11.	Có tổ chức đào tạo các chương trình chất lượng cao và được tăng thêm so với năm trước để đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao	1
12.	Có đội ngũ giảng viên cơ hữu đảm bảo đúng quy định được giao nhiệm vụ đào tạo	1
13.	Tỷ lệ giảng viên / người học đảm bảo theo quy định và năm sau cao hơn năm trước	1
14.	Tỷ lệ giảng viên là GS, PGS, TS trên tổng số giảng viên cơ hữu năm sau cao hơn năm trước	1
15.	Nghiêm túc thực hiện cam kết chuẩn đầu ra đối với các chương trình đào tạo và công bố công khai	1
16.	Có thu nhập và xử lý kết quả đánh giá của sinh viên đối với chương trình đào tạo, giảng viên, tổ chức giảng dạy, nghiên cứu khoa học; kết quả đánh giá năm sau tốt hơn năm trước	1
17.	Có thu thập và xử lý kết quả đánh giá của các nhà tuyển dụng đối với sinh viên của nhà trường; kết quả đánh giá năm sau tốt hơn năm trước	1
18.	Có giải pháp đột phá góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của trường	2
	2. Hoạt động khoa học và công nghệ	**15**
19.	Có nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp được phê duyệt mới trong năm học	1
20.	Có nhiệm vụ khoa học công nghệ phê duyệt mới nhận được tài trợ từ các dự án ngoài nước	2
21.	Có hợp đồng chuyển giao công nghệ và hợp đồng tư vấn phát sinh mới trong năm học	1
22.	Có bằng sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp trong năm học	1
23.	Có các công trình khoa học được công bố trong năm học trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước và quốc tế	1

24.	Có tổ chức hội thảo khoa học trong nước	1
25.	Có bài báo quốc tế ISI hoặc SCOPUS mới trong năm	2
26.	Có tổ chức hội thảo khoa học quốc tế	2
27.	Có tối thiểu 20% sinh viên đại học tham gia nghiên cứu khoa học	1
28.	Có giải thưởng NCKH cấp Bộ, tỉnh, Nhà nước, quốc tế và các tổ chức khác dành cho cán bộ, giáo viên và sinh viên được trao trong trong năm học	1
29.	Tổng kinh phí hoạt động KHCN ngoài ngân sách tăng tối thiểu 25% so với năm học trước	1
30.	Thực hiện đúng hạn các đề tài, dự án KHCN	1
	3. Công tác hội nhập quốc tế	**10**
31.	Có chiến lược, kế hoạch cụ thể về hội nhập quốc tế	1
32.	Có bộ phận chuyên trách về hợp tác và hội nhập quốc tế; thực hiện tốt chế độ báo cáo về hợp tác quốc tế	1
33.	Có thỏa thuận, ghi nhớ hợp tác với nước ngoài	1
34.	Có đề án, dự án hợp tác với nước ngoài do nước ngoài tài trợ	1
35.	Có chương trình đào tạo giảng dạy bằng tiếng Anh cho sinh viên chính quy	1
36.	Có liên kết đào tạo với nước ngoài	1
37.	Có sinh viên nước ngoài đến học tại trường dài hạn	1
38.	Có người nước ngoài đến nghiên cứu và giảng dạy	1
39.	Trong năm học, có giảng viên được cử đi đào tạo dài hạn (thạc sĩ, tiên sĩ) ở nước ngoài	1
40.	Có hội thảo, hội nghị quốc tế tổ chức tại trường	1
	4. Quản trị đại học	**10**
41.	Xây dựng tổ chức thanh tra nội bộ theo quy định tại thông tư số 51/2012/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 12 năm 2012. Có văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ của thanh tra nội bộ	1
42.	Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra nội bộ có trọng tâm, trọng điểm và tổ chức hoạt động thanh tra có hiệu quả; giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng quy định không để hiện tượng khiếu nại, tố cáo kéo dài	1
43.	100% cán bộ chuyên trách công tác thanh tra được bồi dưỡng cấp chứng chỉ; có chế độ chính sách phù hợp đối với cán bộ thanh tra; thực hiện quản lý công tác thanh tra theo phần mềm quản lý của Bộ	1
44.	Xây dựng và ban hành quy chế tổ chức và hoạt động; kế hoạch thực hiện lộ trình tự chủ nhà trường theo quy định	1
45.	Thành lập Hội đồng trường, Hội đồng quản trị và tổ chức hoạt động theo quy định	2
46.	Xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển Nhà trường ngắn hạn và dài hạn	1
47.	Thành lập tổ chức pháp chế hoặc bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác pháp chế	1
48.	Góp ý dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật; kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định không còn phù hợp hiện hành;	1
49.	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục đại học; nội quy, quy chế cho cán bộ, viên chức, nhân viên, giảng viên và người học	1
	5. Công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục	**15**
50.	Có kế hoạch triển khai công tác đảm bảo chất lượng giáo dục hằng năm, kế hoạch được thực hiện và có các báo cáo đầy đủ, đúng quy định	2
51.	Cơ sở giáo dục đã hoàn thành tự đánh giá, báo cáo tự đánh giá được cập nhật và báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định	2
52.	Cơ sở giáo dục đã được đánh giá ngoài hoặc được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục bởi tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục trong nước hoặc quốc tế	3

53.	Có chương trình đào tạo được đánh giá, công nhận bởi tổ chức đánh giá/kiểm định chất lượng giáo dục trong nước hoặc quốc tế	2
54.	Có cán bộ, giảng viên đã hoàn thành chương trình đào tạo kiểm định viên hoặc được cấp thẻ kiểm định viên	2
55.	Tham gia thẩm định và xác nhận các điều kiện đảm bảo chất lượng, các thông tin về điều kiện đảm bảo chất lượng do cơ sở giáo dục công khai phù hợp với kết quả thẩm định và xác nhận	2
56.	Tham dự đầy đủ các hội thảo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức	1
57.	Các thông tin về hoạt động đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục được đăng tải và cập nhật trên website của cơ sở giáo dục	1
	6. Công tác cơ sở vật chất	**10**
58.	Có chính sách thu hút các nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách	1
59.	Thu hút tài trợ từ cựu học viên	0.5
60.	Thu hút tài trợ từ các doanh nghiệp	0.5
61.	Thu thú tài trợ từ các cơ quan tổ chức quốc tế để xây dựng cơ sở vật chất và nguồn học liệu	0.5
62.	Có kế hoạch mua, bảo dưỡng, đánh giá cải tiến cơ sở vật chất, công nghệ thông tin và nguồn học liệu	0.5
63.	Mạng lưới Công nghệ thông tin hiện đại và được đầu tư đồng bộ	1.5
64.	Có thư viện số hiện đại, kết nối được với các thư viện bên ngoài	1
65.	Phòng thí nghiệm, phòng chức năng được đầu tư mới, hiện đại	1.5
66.	Thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, đúng quy định	1
67.	Thực hiện tốt các quy định về đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện, bảo quản, khai thác và sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích	1
68.	Ký túc xá sinh viên hiện đại, sạch sẽ và an toàn	1
	7. Công tác kế hoạch, tài chính	**10**
69.	Quy chế chi tiêu nội bộ	1
70.	Công tác tự kiểm tra tài chính, kế toán	0.5
71.	Quản lý thu – chi tài chính, tài sản, báo cáo quyết toán và các công tác báo cáo khác	1.5
72.	Báo cáo dự toán	0.5
73.	Báo cáo chuyển số dư	0.5
74.	Báo cáo về công tác ODA	0.5
75.	Báo cáo về công tác đầu tư và dự án hoàn thành	0.5
76.	Thực hiện xác định chỉ tiêu tuyển sinh chính xác, đúng quy định	3
77.	Thực hiện chế độ công khai đầy đủ, đúng quy định	2
	8. Công tác sinh viên	**10**
78.	Có kế hoạch và thực hiện đúng, đầy đủ công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho sinh viên theo hướng dẫn của Bộ	0.75
79.	Có kế hoạch triển khai hiệu quả việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	0.5
80.	Có tổ chức hoạt động ngoại khóa, diễn đàn, sinh hoạt chuyên đề về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; cuộc thi văn hóa, văn nghệ cho sinh viên	0.75
81.	Có văn bản và triển khai thực hiện tốt quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học	0.5
82.	Có kế hoạch triển khai Chương trình phối hợp giữa ngành Giáo dục với Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Tổ chức tốt các hoạt động tình nguyện và chương trình tiếp sức mùa thi	0.5

83.	Đảm bảo an ninh, trật tự trong trường học; không để xảy ra vụ việc về an ninh, trật tự, tội phạm xã hội, an toàn giao thông liên quan đến sinh viên	0.75
84.	Có trung tâm/bộ phận chuyên trách công tác tư vấn, hỗ trợ sinh viên hoạt động hiệu quả	0.5
85.	Có kế hoạch và triển khai tốt các hoạt động tư vấn, hỗ trợ việc làm; hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp	0.75
86.	Tổ chức các hoạt động (giải thi đấu) thể thao cho học sinh, sinh viên trong nhà trường; Có tham gia các giải thi đấu thể thao khu vực hoặc toàn quốc; có câu lạc bộ thể thao cho HS,SV;	1
87.	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ Nhà giáo làm công tác GDTC	1
88.	Thực hiện tốt công tác y tế trường học và có báo cáo đầy đủ	1
89.	Làm tốt công tác phòng, chống tai nạn thương tích đối với học sinh, sinh viên.	1
90.	Có cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác giáo dục thể chất, thể thao tăng so với năm học trước	1
	Tổng điểm 08 lĩnh vực công tác:	**100**